



6. TÀI LIỆU KHÁC
MẪU NHÃN



THÀNH PHẦN: Cho 1 gói 2,5g.	
Calci (Dưới dạng Calci carbonat 1250 mg)	500 mg
Tá dược:	Vừa đủ 2,5 g

CHỈ ĐỊNH CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG: VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN: Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG
ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM.**

SĐK/Reg.No:
Số lô sz/Batch.No:
Ngày sz/Mfg.Date:
HD/Exp.Date:

THUỐC BỘT PHA HỖN DỊCH UỐNG

CUSJTA
Calci 500 mg
(Dưới dạng Calci carbonat 1250 mg)

Hộp 60 gói x 2,5g

CUSJTA
Calci 500 mg
(Dưới dạng Calci carbonat 1250 mg)

THUỐC BỘT PHA HỖN DỊCH UỐNG

HOPHARMA

Địa chỉ sản xuất:
HAI HUY HOPHARMA EU - CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG
Địa chỉ: Thôn Gôi số 307, cụm Công nghiệp Cẩm Thương, phường Cẩm Thương,
thị trấn Hải Dương, tỉnh Hải Dương

INGREDIENTS: For 1 sachet of 2.5g	
Calcium (As Calcium Carbonate 1250 mg)	500 mg
Excipients	Vừa đủ 2,5 g

INDICATIONS, CONTRAINDICATIONS, DOSAGE - USE AND OTHER INFORMATION: See the leaflet.

EXPIRY DATE: 36 months from date of manufacture.

STORAGE: Store in a dry place, the temperature not exceed 30°C, avoid direct light.

SPECIFICATION: in-house.

**READ THE USER MANUAL CAREFULLY BEFORE USE
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN**

Calci 500 mg
THUỐC BỘT PHA HỖN DỊCH UỐNG

CUSJTA
Calci 500 mg
(Dưới dạng Calci carbonat 1250 mg)

Box of 60 sachets x 2.5g

CUSJTA

THÀNH PHẦN: Cho 1 gói 2,5g.

Calci 500 mg
(Dưới dạng Calci carbonat 1250 mg)

Tá dược: Vừa đủ 2,5 g

CHỈ ĐỊNH CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG: VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

BẢO QUẢN: Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC KHI DÙNG
ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM.**

SĐK/Reg.No:
Số lô sz/Batch.No:
Ngày sz/Mfg.Date:
HD/Exp.Date:

CUSJTA
Calcium 500 mg
(As Calcium carbonate 1250 mg)

POWDER FOR ORAL SUSPENSION

HOPHARMA

Manufactured by: HOPHARMA EU PLANT -
HAI DUONG PHARMACEUTICAL MEDICAL MATERIALS JOINT STOCK COMPANY
Khu Lô 307, Cụm Công nghiệp Cẩm Thương, phường Cẩm Thương,
Hải Dương province, Vietnam



7. TÀI LIỆU KHÁC

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tên thuốc: CUSJTA

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em

1. Thành phần: Cho 1 gói 2,5g.

Thành phần hoạt chất:	Hàm lượng
Calci (Dưới dạng Calci Carbonat 1250 mg)	500 mg
Thành phần tá dược: Gôm xanthan, đường trắng, hương cam, hương chanh.	Vừa đủ 1 viên



2. Dạng bào chế: Thuốc bột pha hỗn dịch uống. Thuốc bột, khô toi, màu trắng đến trắng ngà.

3. Chỉ định:

- Thiếu hụt calci trong các trường hợp: Trẻ em trong giai đoạn phát triển, phụ nữ mang thai hoặc đang cho con bú.
- Điều trị hỗ trợ loãng xương do nhiều nguyên nhân: Tuổi già, phụ nữ sau mãn kinh, người sử dụng corticoid,...

4. Liều dùng, cách dùng:

Liều dùng:

Người lớn: Ngày 2 – 3 gói.

Trẻ em ≥ 10 tuổi: Ngày 2 gói.

Trẻ em dưới 10 tuổi: Ngày 1 gói.

Cách dùng: Hòa thuốc với lượng nước từ nửa cốc cho đến 1 cốc, nên uống ngay sau khi khuấy.

5. Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Tăng calci huyết, tăng calci niệu, sỏi calci, vôi hóa mô.
- Không dùng thuốc cho bệnh nhân không vận động lâu ngày kết hợp tăng calci huyết và/hoặc tăng calci niệu.

6. Cảnh báo và thận trọng:

- Việc dùng kết hợp calci và vitamin D phải được thực hiện dưới sự theo dõi nồng độ calci huyết và calci niệu.
- Trong trường hợp suy thận, thường xuyên kiểm tra calci huyết và calci niệu, tránh dùng liều cao.
- Trong trường hợp điều trị dài ngày và/hoặc suy thận, cần kiểm soát calci niệu; giảm hoặc tạm thời ngừng điều trị nếu vượt quá 7,5 mmol/24 giờ (300 mg/24 giờ) ở người lớn; 0,12 đến 0,15 mmol/kg/24 giờ (5 đến 6 mg/kg/24 giờ) ở trẻ em.
- Bệnh nhân bị rối loạn di truyền hiếm gặp như không dung nạp fructose, kém hấp thu glucose-galactose hoặc thiếu hụt enzym sucrase-isomaltase không nên dùng thuốc này.

7. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Thuốc có thể sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú. Tuy nhiên, liều không nên vượt quá 3 gói/ngày (tương đương với 1500 mg Calci/ngày).

8. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:

- Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe, vận hành máy móc.

9. Tương tác và tương kỵ:

* *Tương tác thuốc:*

- Bisphosphonat: Nên dùng Calci cách xa ít nhất 30 phút đến hơn 2 giờ nếu có thể do Calci làm giảm hấp thu Bisphosphonat.
- Kháng sinh nhóm Cyclin, Strontium, Estramustin: Nên uống cách xa hơn 2 giờ nếu có thể do Calci làm giảm hấp thu các thuốc trên.
- Glycosid tim: Nguy cơ rối loạn nhịp tim nghiêm trọng, thậm chí tử vong khi dùng muối Calci đường tiêm tĩnh mạch. Cần theo dõi lâm sàng, kiểm soát điện tâm đồ và calci huyết.
- Bổ sung sắt và kẽm trước hoặc sau vài giờ sau khi uống Calci do calci làm giảm hấp thu sắt, kẽm qua đường tiêu hóa.
- Thuốc lợi tiểu thiazid: Nguy cơ tăng calci huyết do giảm đào thải calci qua nước tiểu.

* *Tương kỵ thuốc:*

- Do không có nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

10. Tác dụng không mong muốn: Có thể gặp phải các triệu chứng:

- Khô miệng.
- Tăng calci niệu trong trường hợp điều trị kéo dài ở liều cao, đặc biệt tăng calci huyết.
- Nguy cơ giảm phosphat huyết.

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

11. Quá liều và cách xử trí:

- Quá liều: Các triệu chứng: Khát nước, đa niệu, buồn nôn, nôn, mất nước, tăng huyết áp động mạch, rối loạn vận mạch, táo bón.
- Xử trí: Ngừng dùng calci và các thuốc làm tăng calci như vitamin D. Bù nước, phối hợp sử dụng các thuốc lợi tiểu, corticoid,...

12. Quy cách đóng gói: Gói 2,5 g. Hộp 30 gói, hộp 60 gói; kèm hướng dẫn sử dụng.

13. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc:

- Điều kiện bảo quản: Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.
- Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS.

14. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất:



NHÀ MÁY HDPHARMA EU –

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG

Địa chỉ: Thửa đất số 307, cụm Công nghiệp Cẩm Thượng, phường Cẩm Thượng,
thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương